TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 605/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025 giữa;

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982**

Địa chỉ: Số 25/234 G, xã T, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Anh Trần Văn Q, sinh năm 1972**

Địa chỉ: Số 25/234 G, xã T, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 217 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1972 và chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Q và chị Nguyễn Thị Th xác định tình cảm vợ chồng đã hết, không còn khả năng đoàn tụ nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 03 con chung là Trần Khánh L1, sinh năm 2005; Trần Khánh L2, sinh ngày 10/7/2007; Trần Khánh N, sinh ngày 13/3/2014.

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cho chị Th trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng

cháu Khánh N, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Q cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Hai bên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng được đối trừ vào số tiền chị Th đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0019786/BLTU/25E ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, hoàn trả chị Th 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- Viện KSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Vĩnh